

Bản án số: **393/2026/HS-ST**

Ngày: 19/6/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HÀ NỘI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Đặng Thu Phương**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Lưu Thị Kim Hiền (Giáo viên)**
 2. Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh

- *Thư ký phiên tòa:* **Bà Phạm Thu Hương** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hà Nội tham gia phiên tòa:*
Ông Trần Thế Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2026, Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 175/2026/HSST ngày 19 tháng 03 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 333/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 04 năm 2026, Quyết định hoãn phiên tòa số: 258/HPT-HS ngày 28 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: N.V.A; Sinh ngày 26/4/2007 (Khi phạm tội 17 tuổi 9 tháng 29 ngày); HKTT và nơi ở: Số B, phố V, phường G, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên bố: Không xác định; Mẹ là: N.T.M.L, sinh năm 1977;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa)

Người đại diện của bị cáo N.V.A: Bà N.T.M.L (mẹ đẻ), sinh năm 1977; HKTT và nơi ở: Số B, phố V, phường G, Hà Nội

(Có mặt)

* ***Bị hại:*** Ông N.V.H, sinh năm 1943 – đã chết;

* ***Đại diện hợp pháp của người bị hại:*** Bà N.T.T, sinh năm 1943 (vợ của ông N.V.H); ông N.M.T; ông N.V.T; bà N.T.P.A (là các con của ông H);

Địa chỉ: Số S đường B, phường N, Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

*** Người làm công tác xã hội tại phường G, thành phố Hà Nội nơi bị cáo**
N.V.A cư trú: N.T.N.A- Chuyên viên phòng Văn hoá xã hội phường Giảng Võ
(Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

N.V.A (sinh ngày: 26/4/2007) không có giấy phép lái xe hạng A1. Khoảng 20h45' ngày 24/02/2025, V.A tự ý lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Click, BKS: 29Y9 - 0068 của chị N.T.M.L (là mẹ đẻ của V.A) rồi điều khiển xe đến khu vực phố D, phường C, Hà Nội để đưa thuốc cho bạn của mẹ. Xong việc, V.A đi về theo hướng đường C đi đường B. V.A điều khiển xe mô tô với tốc độ khoảng 40km/h, khi đi đến khu vực trước nhà số S đường B, do V.A không làm chủ được tốc độ, thiếu chú ý quan sát nên phần đầu phía trước bên trái xe mô tô do V.A điều khiển đã va chạm vào người ông N.V.H đang đi bộ qua đường từ phía bên trái theo hướng V.A đang đi. Sau khi va chạm, V.A cùng xe máy bị ngã văng một đoạn còn ông H ngã ra đường bất tỉnh chảy máu mũi. Sau đó, V.A cùng người dân đưa ông H đi cấp cứu. Ngày 25/02/2025, ông N.V.H tử vong.

Cơ quan điều tra đã tiến hành đo nồng độ cồn đối với N.V.A, kết quả: 0,000 mg/l khí thở.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

- Nơi xảy ra tai nạn trước số nhà S đường B, phường N, quận B, Hà Nội, đường một chiều, đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, đường có độ dốc dọc xuống theo chiều đường L đi đường L khoảng 2%, mặt đường trải nhựa phẳng có vạch sơn ngắt quãng chạy dọc đường chia làm 2 làn đường. Mặt đường nhựa rộng 7,25m làn đường phía trong rộng 3,7m, làn đường ngoài rộng 3,55m. Vĩa hè bên phải chiều đường L đi đường L rộng 3m, vĩa hè bên trái rộng 4,3m, vĩa thoát nước mưa sát lề đường phải và mép đường phải rộng 0,3m. Tại vị trí xe mô tô 29Y9-0xxx đỗ có gờ giảm tốc độ, gần khu vực hiện trường không có cọc biển báo.

- Đo từ góc phía trụ sát bên trái nhà số S về phía đường L đếm tâm vết máu là 01m. Vết máu để lại trên mặt đường nhựa có diện 1,3m x 1,26m. Đo từ tâm vết máu vào mép đường chuẩn là 2,47m.

- Đo từ tâm vết máu về hướng đường L đến đầu vết cày xước thứ nhất mặt đường nhựa là 0,5m, vết cày xước có diện 17,46m x 0,01m nằm trên mặt đường nhựa chạy hình vòng cung có chiều hướng đường L đi đường L. Đo đầu vết cày vào mép đường chuẩn là 1,7m, cuối vết cày vào mép đường chuẩn là 1,3m. Vết cày xước kết thúc tại đầu tay phanh bên phải xe mô tô BKS 29Y9-0xxx.

- Đo cuối vết cày xước thứ nhất về phía đường L đến đầu vết cày thứ hai là 0,1m, vết cày xước mặt đường nhựa nằm trên đường nhựa có diện 0,7m x 0,01m, chiều hướng đường L đi đường L. Đo đầu vết cày xước vào mép đường chuẩn là

0,53m và đo cuối vết cày xước vào mép đường chuẩn là 0,17m. Cuối vết cày xước kết thúc tại đầu sắt bên phải của chân chống giữa xe mô tô BKS 29Y9-0xxx

- Đo cuối vết cày xước thứ hai về phía đường L đến tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 29Y9-0xxx là 0,16m. Đo tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 29Y9-0xxx vào mép đường chuẩn lần lượt là 0,7m và 0,3m

- Xe mô tô BKS 29Y9-0xxx nằm đổ nghiêng bên phải xe trên phần đường nhựa chiều đường L đi đường L sát vết gờ giảm tốc độ. Đầu xe hướng về phía đường L, đuôi xe hướng chéo về phía đường L

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định dấu vết va chạm trên xe mô tô nhãn hiệu Honda Click BKS: 29Y9- 0xxx. Theo Kết luận giám định số 2863/KL-KTHS ngày 18/4/2025 của Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an, kết luận:

1. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm trên xe mô tô biển số 29Y9- 0xxx:

- Dấu vết in hình các đường kẻ song song (dạng vân vải) ở mặt ngoài bên trái ốp đèn chiếu sáng phía trước, mặt ngoài phía dưới cánh yếm bên trái, mặt ngoài giảm sóc trước bên trái có chiều từ trước về sau. Các dấu vết này có đặc điểm giống đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với bề mặt vải.

- Dấu vết trượt xước ở mặt ngoài đầu tay lái bên phải, mặt ngoài đầu tay phanh bên phải, mặt ngoài cánh yếm bên phải, mặt ngoài sàn để chân trước bên phải, mặt ngoài giá kim loại gắn bàn để chân sau bên phải, mặt ngoài phía trước ống xả bên phải xe mô tô biển số 29Y9- 0xxx có chiều từ bên phải sang bên trái xe. Các dấu vết này có đặc điểm giống đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với bề mặt cứng nhám (dạng bê tông, mặt đường...).

2. Không tính được tốc độ của xe mô tô biển số: 29Y9- 0xxx ngay trước khi xảy ra tai nạn.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định nguyên nhân chết của ông N.V.H. Theo Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 250/212/KLGĐTT-TTPX ngày 18/03/2025 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Hà Nội, kết luận:

1. Các kết quả chính:

* Kết quả khám nghiệm:

- Nhiều vết xây sát, bầm tím da vùng đầu, mặt, ngực, hai tay và chân trái.

- Cơ chế: Do va chạm với vật tày gây nên.

* Kết quả xét nghiệm, giám định khác:

- Kết luận giám định độc chất:

+ Mẫu máu của nạn nhân N.V.H giám định: Không tìm thấy Ethanol, Methanol.

+ Mẫu máu của nạn nhân N.V.H giám định: Không tìm thấy chất ma túy.

2. Kết luận: Kết luận nguyên nhân chết: Do không mô tử thi nên không kết luận được nguyên nhân chết.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định xác định tổn thương cơ thể của ông N.V.H. Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể qua hồ sơ số 1156/KL Tg-TTPY ngày 03/10/2025 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Hà Nội, kết quả:

1. Các kết quả chính:

* Ngày 24/02/2025, ông N.V.H vào viện trong tình trạng hôn mê sâu, Glasgow 3 điểm, đồng tử hai bên giãn tối đa, gọi hỏi kích thích đau không đáp ứng, chảy máu mũi miệng liên tục, vùng đầu mặt có nhiều vết thương, mặt phải biến dạng bầm tím. Đã được cấp cứu, thở máy, vận mạch, điều trị tích cực. Diễn biến nặng dần, tình trạng không cải thiện. Được chẩn đoán đa chấn thương: Chấn thương sọ não (xuất huyết dưới nhện, phù não lan tỏa); Chấn thương hàm mặt; Theo dõi chấn thương ngực kín; Chấn thương cột sống cổ. Ngày 25/02/2025 có ngưng tuần hoàn, xác định tử vong tại Bệnh viện 354.

2. Kết luận:

- Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông N.V.H qua hồ sơ là: 99% (chín mươi chín phần trăm).

- Kết luận khác:

+ Cơ chế hình thành thương tích của ông N.V.H do vật tày, vật tày có cạnh gây ra. " Quá trình điều tra xác định được ông N.V.H khi đi bộ qua đường đã không đi đúng nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, vi phạm Điểm b Khoản 1 Điều 30 Luật Giao thông đường bộ.

Về dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn gia đình N.V.A đã khắc phục hậu quả, đền bù cho gia đình nạn nhân N.V.H. Phía gia đình nạn nhân cam đoan việc giải quyết dân sự đã xong, không khiếu nại, thắc mắc gì và có đơn đề nghị xin miễn giảm trách nhiệm hình sự đối với N.V.A.

Đối với xe xe mô tô nhãn hiệu Honda Click màu trắng - đen, BKS: 29Y9-0xxx (số khung: 366xxx, số máy: 0066xxx) thu giữ của N.V.A, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là Đ.T.H (trú tại: Tổ M, phố P, quận L, Hà Nội). Xác minh tại địa chỉ nêu trên không có ai tên Đ.T.H sinh sống. Tại Cơ quan điều tra, chị N.T.M.L trình bày chị L mua chiếc xe máy trên từ năm 2018 của một người không quen biết với giá 18 triệu đồng, khi mua xe không có giấy tờ mua bán. Cơ quan điều tra đã xác minh xe máy không nằm trong cơ sở dữ liệu vật chứng nên đã trả lại chiếc xe máy trên cho chị N.T.M.L.

Tại Bản cáo trạng số 297/CT-VKS-KV1 ngày 04 tháng 03 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hà Nội đã truy tố bị cáo N.V.A về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, Bị cáo N.V.A khai nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Hà Nội vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS; điểm a Khoản 1 Điều 179; Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo N.V.A: từ 20 - 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo N.V.A sinh ngày 26/4/2007, ngày xảy ra vụ việc là ngày 24/02/2025 (V.A được 17 tuổi 9 tháng 29 ngày). Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên quy định: *“Đối với vụ việc, vụ án đang trong quá trình giải quyết nguồn tin tội phạm, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm mà đến ngày 01 tháng 01 năm 2026 chưa kết thúc thì áp dụng các quy định của Luật này để giải quyết vụ việc...”*

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 25 phút ngày 24/2/2025, N.V.A không có giấy phép lái xe hạng A1, đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Click BKS: 29Y9-0xxx di chuyển trên đường B theo hướng từ đường C đi đường B. Khi đi đến khu vực trước nhà số S đường B, phường G, Hà Nội, V.A đã không làm chủ được tốc độ, không chú ý quan sát khiến phần tay lái bên trái của xe máy va chạm với ông N.V.H đang đi bộ sang đường (nơi không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ), làm ông H ngã xuống đường bất tỉnh. Hậu quả: khoảng 2 giờ 30 phút ngày 25/2/2025, ông N.V.H đã tử vong.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn là do N.V.A điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định (vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ); Điều khiển xe không làm chủ tốc độ, không chú ý quan sát (vi phạm Khoản 28 Điều 9 và Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ).

Người bị hại là ông N.V.H khi đi bộ qua đường đã không đi đúng nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, vi phạm điểm b Khoản 1 Điều 30 Luật Giao thông đường bộ.

Hành vi của bị cáo N.V.A đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Hà Nội truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn giao thông và gây thiệt hại đến sức khỏe tính mạng của người khác. Vì vậy cần phải có mức hành phạt tương xứng nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân lần đầu phạm tội ; Ngay sau khi gây tai nạn đã ngay lập tức đưa bị hại đi cấp cứu; gia đình bị hại đã được nhận bồi thường và có đơn xin miễn hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ như đã viện dẫn, bị cáo lần đầu phạm tội và có nơi cư trú rõ ràng. Vụ án xảy ra có 1 phần lỗi của người bị hại. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, mẹ đẻ đang mắc bệnh ung thư giai đoạn 4 (di căn vào gan) mà bị cáo là người phải chăm sóc và kiếm tiền thuốc men điều trị. Vì vậy, có thể cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội với thời gian thử thách nhất định cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về Dân sự: Gia đình người bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, đại diện hợp pháp cho người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo N.V.A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Căn cứ vào: - Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

- Điều 298; Điều 299; Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điểm a Khoản 1 Điều 179; Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội năm 2016:

+ **Xử phạt: N.V.A 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.**
Thời hạn thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp cho người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND.TP. Hà Nội;
- VKSND Khu vực 1 – Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 1 – Hà Nội;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Thu Phương